

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH CHƯƠNG
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 116/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 06/7/2023

V/v tranh chấp: " Hôn nhân và gia đình"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH CHƯƠNG, TỈNH NGHỆ AN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có;**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông **Nguyễn Trọng Sơn**.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Ngân, ông Nguyễn Đức Sửu

- **Thư ký phiên toà:** Bà Trần Thị Anh Thư. Thư ký, Toà án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương tham gia phiên toà:** Bà; **Nguyễn Thị Trà** - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 54/2023/TLST-HNGĐ, ngày 06/4/2023, về việc tranh chấp hôn nhân và gia đình. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 78/2023/QĐXX-ST, ngày 19/6/2023 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Anh; Trần Văn H, sinh năm 1995. Địa chỉ: Xóm Gia Hội, xã TT, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Có mặt

2. *Bị đơn:* Chị; Nguyễn Thị N, sinh năm 1996. Nơi thường trú: Xóm Gia Hội, xã TT, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. *Quê quán:* Thôn Tịnh Đông Tây, xã ĐL, huyện Đại Lộc, tỉnh Quang Nam. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn xin ly hôn, bản tự khai và lời trình bày của nguyên đơn tại phiên toà, anh Trần Văn H trình bày như sau:

- Về hôn nhân: Anh Trần Văn H kết hôn với chị Nguyễn Thị N vào ngày 03 tháng 02 năm 2016, trên cơ sở tự nguyện, tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại UBND xã TT, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Sau khi kết hôn hai vợ chồng sinh sống và làm ăn ở huyện Nhon Trạch, tỉnh Đồng Nai, lúc đó là hai vợ

chồng đi làm công nhân ở trong đó luôn; cuối năm 2019, thì hai vợ chồng quay về làm công nhân cho công ty May tại xã TT, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Tình cảm vợ chồng sau khi cưới sống hạnh phúc bình thường được khoảng 04 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, gặp nhiều khó khăn trong cuộc sống; mâu thuẫn trầm trọng nhất từ tháng 02/2023, cho nên đến tháng 3/2023 thì chị Nguyễn Thị N tự ý sống ly thân và bỏ về quê ngoại ở Tịnh Đông Tây, xã Đại Lãnh, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam và hai người sống ly thân từ đó cho đến nay. Chị Nguyễn Thị N vẫn có đăng ký nhân khẩu thường trú tại xóm Gia Hội, xã TT, huyện Thanh Chương, chị Na bỏ về nhà bố mẹ đẻ tên Nguyễn Thanh Tông và bà Phạm Thị Lệ.

Nay anh Trần Văn H xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nữa, nên xin được ly hôn chị Nguyễn Thị N.

- Về con cái: Theo anh Trần Văn H thì vợ chồng có 02 con chung với nhau tên là Trần Văn Trọng, sinh ngày 02/7/2016; Trần Thị Kiều Trinh, sinh ngày 04/6/2019. Do khi vợ chồng lúc đầu đi làm ăn ở Đồng Nai, nên đã gửi cháu Trọng cho ông bà Ngoại nuôi dưỡng, cho nên khi vợ chồng mâu thuẫn, chị Na đã nói với anh là nuôi cháu Trần Văn Trọng luôn. Nay ly hôn anh có nguyện vọng xin được nuôi cháu Kiều Trinh, còn để cháu Trọng cho vợ nuôi.

- Về tài sản và nợ: Anh Trần Văn H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án cũng đã triệu tập để công khai chứng cứ và hòa giải, song chị Nguyễn Thị N vắng mặt, cho nên không thể thực hiện được việc công khai chứng cứ và hòa giải. Tại Đơn xin xử vắng mặt chị Nguyễn Thị N trình bày như sau:

Chị là Bị đơn trong vụ án xin ly hôn với anh Trần Văn H, sinh năm 1995, trú tại xóm Gia Hội, xã TT, huyện Thanh Chương. Chị đã nhận được thông báo thụ lý vụ án, các giấy triệu tập của của Tòa án, song vì điều kiện công việc, đang đi làm công nhân ở xa, nên không thể xin nghỉ được nhiều để về tham gia làm việc với Tòa án. Vì vậy chị viết đơn này, đề nghị Tòa án cho phép chị được vắng mặt trong toàn bộ quá trình giải quyết vụ án, ý kiến của chị như sau:

- Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị N kết hôn với anh Trần Văn H, vào ngày 03 tháng 02 năm 2016, trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại UBND xã TT, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Sau khi kết hôn hai vợ chồng sinh sống và làm ăn ở huyện Nhon Trạch, tỉnh Đồng Nai, lúc đó là hai vợ chồng đi làm công nhân ở trong đó; cuối năm 2019, thì hai vợ chồng quay về

làm công nhân cho công ty May tại xã TT, huyện Thanh Chương. Tình cảm vợ chồng sau khi cưới sống hạnh phúc bình thường được khoảng 04 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, gặp nhiều khó khăn trong cuộc sống; mâu thuẫn trầm trọng nhất từ tháng tháng 02/2023, cho nên đến tháng 3/2023 chị đã sống ly thân và về quê ngoại ở Thôn Tịnh Đông Tây, xã Đại Lãnh, huyện Đại Lộc, tỉnh Quang Nam từ đó cho đến nay.

Nay anh Trần Văn H làm đơn xin ly hôn, chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nữa, nên đồng ý ly hôn với anh Trần Văn H.

- Về con cái: Vợ chồng có 02 con chung với nhau tên là Trần Văn Trọng, sinh ngày 02/7/2016; Trần Thị Kiều Trinh, sinh ngày 04/6/2019.

Nay ly hôn chị có nguyện vọng được trực tiếp nuôi cả hai con và không yêu cầu chồng cấp dưỡng nuôi con; nếu không được, thì chị xin được trực tiếp nuôi cháu Trần Văn Trọng.

- Về tài sản và nợ: Chị Nguyễn Thị N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật về mặt thủ tục tố tụng. Còn về nội dung, đề nghị Hội đồng xét xử cho anh Trần Văn H được ly hôn chị Nguyễn Thị N; về con cái: Giao cho anh Trần Văn H trực tiếp nuôi cháu Trần Thị Kiều Trinh, giao cho chị Nguyễn Thị N trực tiếp nuôi cháu Trần Văn Trọng. Về tài sản không xem xét; các đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập bị đơn để công khai chứng cứ và hòa giải, song do chị Nguyễn Thị N vắng mặt, cho nên không thể thực hiện việc hòa giải và công khai chứng cứ. Tại phiên tòa hôm nay, bị đơn đã được tổng đạt quyết định đưa vụ án ra xét xử và giấy triệu tập hợp lệ, nhưng vẫn vắng mặt và có đơn xin xử vắng mặt, cho nên Tòa án vẫn tiến hành xét xử bình thường theo quy định tại Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Cuộc hôn nhân giữa anh Trần Văn H và anh Nguyễn Thị N, được xác lập trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký kết hôn với nhau vào ngày

03/02/2016 tại UBND xã TT, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Sau khi kết hôn lúc đầu hai người làm ăn tại Miền Nam, sau đó về quê chồng ở xã TT, huyện Thanh Chương làm ăn và sinh sống. Vợ chồng sống tình cảm bình thường được khoảng 04 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình vợ chồng không hợp nhau, không tìm được tiếng nói chung, gặp nhiều khó khăn trong cuộc sống; mâu thuẫn trầm trọng từ tháng 02/2023 và hai người đã sống ly thân từ đó cho đến nay. Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã triệu tập để công khai chứng cứ và hòa giải, nhưng anh Trần Văn H vẫn nhất quyết xin ly hôn, còn chị Nguyễn Thị N cũng xét thấy tình cảm không còn, nên nhất trí ly hôn. Điều đó chứng tỏ tình trạng vợ chồng đã thực sự trầm trọng, mục đích của hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung không thể kéo dài, việc xin ly hôn của anh Trần Văn H là hoàn toàn phù hợp với Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình, nên chấp nhận cho anh Trần Văn H được ly hôn chị Nguyễn Thị N.

[3] Về trách nhiệm nuôi con: Vợ chồng thống nhất có 02 con chung với nhau, tên là Trần Văn Trọng, sinh ngày 02/7/2016; Trần Thị Kiều Trinh, sinh ngày 04/6/2019. Xét thấy nguyện vọng được trực tiếp nuôi con của 2 người là hoàn toàn chính đáng, thể hiện tình cảm của người làm cha, làm mẹ đối với các con. Song xét thấy để đảm bảo điều kiện về mọi mặt khi nuôi dạy các con trưởng thành và sự ổn định của các con; thì cần giao cho anh Trần Văn H được trực tiếp nuôi cháu Trần Thị Kiều Trinh; giao cho chị Nguyễn Thị N được trực tiếp dưỡng cháu Trần Văn Trọng và hai bên không phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho nhau, là hoàn toàn phù hợp với Điều 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về chia tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xem xét giải quyết về phần tài sản.

[5] Về án phí: Anh Trần Văn H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên ;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 28; Điều 147; 227; 228 Bộ luật tố tụng dân sự. Điều 51; 56; 81; 82; 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình. Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử:

1. *Về hôn nhân*: Cho anh Trần Văn H được ly hôn chị Nguyễn Thị N.

2. *Về trách nhiệm nuôi con*:

Giao cho anh Trần Văn H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trần Thị Kiều Trinh, sinh ngày 04/6/2019.

Giao cho chị Nguyễn Thị N được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trần Văn Trọng, sinh ngày 02/7/2016.

Hai người không phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Chị Nguyễn Thị N và anh Trần Văn H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án được thực hiện theo quy định các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

3. *Về chia tài sản chung*: Tòa án không xem xét.

4. *Về án phí*: Anh Trần Văn H, phải chịu: 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí xin ly hôn. Anh Trần Văn H, được trừ đi 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0009362, ngày 06/4/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

5. Nguyên đơn có quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị đơn, có quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc niêm yết công khai.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Nghệ An
- VKS huyện Thanh Chương
- Chi cục THA dân sự
- Các đương sự
- UBND xã TT
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Trọng Sơn